

Số: 83 /2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Sơn, ngày 30 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn” và “Nuôi con chung khi ly hôn” giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Bùi Thị G, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh N.

- **Bị đơn:** Anh Lê Văn S, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **22 tháng 8 năm 2022**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **22 tháng 8 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị G, sinh năm 1981 và ông Lê Văn S, sinh năm 1977;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Bùi Thị G và ông Lê Văn S có 02 người con chung chưa đủ 18 tuổi là Lê Nữ Kim P, sinh ngày 10/11/2012 và Lê Văn T, sinh ngày 02/12/2014.

Bà Bùi Thị G được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Nữ Kim P, sinh ngày 10/11/2012.

Ông Lê Văn S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Văn T, sinh ngày 02/12/2014.

Bà Bùi Thị G và ông Lê Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà G và ông S đều không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Bà Bùi Thị G và ông Lê Văn S không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí:** Bà Bùi Thị G đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Bùi Thị G đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005824 ngày 22/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.

Hoàn lại cho bà Bùi Thị G số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trần Anh Khoa